

Số: 04 /KH-UBND

Đồng Nai, ngày 04 tháng 1 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ về phát triển hợp tác xã nông nghiệp trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Thực hiện Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ về phát triển hợp tác xã nông nghiệp trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 5917/TTr-SNN ngày 04 tháng 12 năm 2023 (File điện tử kèm theo); Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ về phát triển hợp tác xã nông nghiệp trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai, cụ thể hóa đầy đủ các nội dung Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ về phát triển hợp tác xã nông nghiệp trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

2. Yêu cầu

Xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể của từng cơ quan, đơn vị cần tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ.

Việc triển khai thực hiện được tổ chức một cách đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đạt hiệu quả.

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hợp tác xã nông nghiệp (sau đây viết tắt là HTX NN) theo định hướng phát triển bền vững; ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; ưu tiên phát triển HTX NN gắn với phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế tri thức; mở rộng quy mô, thu hút nông dân, người sản xuất, kinh doanh nông nghiệp tham gia, đưa HTX NN trở thành mô hình kinh tế - xã hội quan trọng ở khu vực nông thôn; góp phần nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị gia tăng; tăng thu nhập cho người nông dân; bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu; tạo điều kiện, động lực thu hút đầu tư, đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

- Phần đầu có từ 60 - 80% trở lên HTX NN hoạt động có hiệu quả.
- Xây dựng thành công 10 mô hình điểm về HTX NN hoạt động hiệu quả, để nhân rộng mô hình toàn tỉnh.
- Mở rộng số lượng thành viên, quy mô kinh doanh, thông qua các hình thức liên kết, hợp tác giữa các HTX; vận động từ 40 - 45% tổng số hộ nông, lâm nghiệp tham gia thành viên HTX NN.
- Phần đầu giá trị sản phẩm trên một đơn vị diện tích sản xuất nông nghiệp tăng ít nhất 10%; doanh thu tăng ít nhất 20%; khoảng 40% HTX NN có liên kết với doanh nghiệp tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.
- Thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, phần đầu có trên 45% HTX NN ứng dụng công nghệ cao, áp dụng biện pháp thực hành nông nghiệp tốt (GAP), kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế tri thức.
- Phần đầu có khoảng 30% cán bộ quản lý HTX NN (Ban giám đốc, Thành viên hội đồng quản trị, Ban kiểm soát) được đào tạo nghề giám đốc HTX NN theo chương trình đào tạo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ sở đào tạo khác; ưu tiên đào tạo lực lượng cán bộ trẻ, cán bộ nữ tham gia quản lý, điều hành HTX NN.
- Hình thành mạng lưới khuyến nông, tổ khuyến nông cộng đồng, các tổ chức, cá nhân có đủ năng lực, kinh nghiệm tham gia tư vấn, hỗ trợ phát triển HTX NN.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, năng lực quản trị cho cán bộ quản lý, thành viên HTX NN

a) Tập trung tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực quản lý kinh doanh, xúc tiến thương mại, tiếp cận thị trường, quản lý công nghệ để tăng cường năng lực cạnh tranh và sáng tạo cho các tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp. Thực hiện hiệu quả chương trình đưa lao động trẻ có trình độ cao (sau đại học, đại học, cao đẳng, trung cấp nghề, sơ cấp nghề) về làm việc tại HTX NN. Tổ chức triển khai chương trình đào tạo nghề giám đốc HTX NN.

b) Đa dạng hóa các loại hình đào tạo, cả hình thức đào tạo tập trung, từ xa và trực tuyến, phù hợp với nhu cầu của HTX NN. Xây dựng các chương trình đào tạo sơ cấp, thường xuyên nghề nông nghiệp phù hợp đáp ứng nhu cầu phát triển cây, con của địa phương.

c) Phát triển đội ngũ chuyên gia tư vấn, lực lượng khuyến nông, khuyến nông cộng đồng hỗ trợ HTX NN.

d) Tăng cường xã hội hóa, thu hút nguồn lực đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho cán bộ quản lý, thành viên HTX NN; khuyến khích doanh nghiệp liên kết hỗ trợ đào tạo nhân lực quản trị sản xuất, kinh doanh cho HTX NN; hợp tác, liên kết đưa cán bộ quản lý, lao động làm việc trong các HTX NN đi học tập, lao động tại nước ngoài theo quy định của pháp luật.

2. Xây dựng mô hình HTX NN phát triển bền vững, hoạt động hiệu quả

a) Tập trung nguồn lực đầu tư, xây dựng thành công 10 mô hình HTX NN phát triển bền vững, hiệu quả. Ưu tiên hỗ trợ phát triển mô hình HTX NN kiểu mới, hoạt động hiệu quả, gắn với vùng sản xuất sản phẩm chủ lực, liên kết với doanh nghiệp hình thành chuỗi giá trị quy mô lớn, cung cấp nguyên liệu đầu vào, đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp về sản lượng, chất lượng, phục vụ thị trường tiêu thụ trong nước và xuất khẩu.

b) Xây dựng mô hình HTX NN gắn với ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong sản xuất kinh doanh và quản lý HTX, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, bảo đảm minh bạch thông tin và an toàn thực phẩm; hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, nâng cao năng lực sản xuất, phân loại, sơ chế và tổ chức cung cấp dịch vụ logistics của HTX NN.

c) Tạo điều kiện để cán bộ khuyến nông, chuyên gia các viện nghiên cứu, cơ sở đào tạo tham gia tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ phát triển HTX NN.

3. Rà soát, nắm bắt, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, kịp thời đề xuất, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển HTX NN

a) Chính sách đất đai

- Triển khai có hiệu quả chính sách ưu đãi về đất đai đối với HTX NN; tạo điều kiện thuận lợi cho HTX NN thuê đất ổn định, lâu dài, phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ; hình thành vùng nguyên liệu tập trung, quy mô đủ lớn, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp.

- Rà soát, điều chỉnh bổ sung quy hoạch sử dụng đất và hỗ trợ, hướng dẫn, tạo điều kiện cho HTX NN được chuyển đổi mục đích sử dụng đất nông nghiệp sang đất xây dựng cơ sở hạ tầng (kho tàng, nhà xưởng, cơ sở sản xuất, sơ chế, chế biến, bảo quản sản phẩm...) gắn với điều kiện thực tiễn và phương án sản xuất, kinh doanh của HTX NN.

b) Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách thuế, phí, lệ phí để HTX NN và thành viên HTX NN biết và tiếp cận được chính sách ưu đãi hiện hành.

c) Chính sách tín dụng

- Tạo điều kiện thuận lợi để HTX NN tiếp cận tín dụng; tăng cường tư vấn, hỗ trợ HTX NN vay vốn; có cơ chế ưu tiên tiếp cận vốn đối với HTX NN có phương án sản xuất, kinh doanh theo chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp chủ lực vùng, miền, địa phương.

- Quản lý, điều hành Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh hoạt động đúng quy định pháp luật; tiếp nhận, quản lý, sử dụng có hiệu quả nguồn vốn ngân sách nhà nước giao và tạo điều kiện hỗ trợ HTX, tổ hợp tác tiếp cận nguồn vốn để đầu tư, mở rộng sản xuất kinh doanh góp phần thúc đẩy HTX NN phát triển.

d) Chính sách khoa học, công nghệ

- Hỗ trợ HTX NN tham gia chuyển đổi hệ thống lương thực thực phẩm minh bạch, có trách nhiệm và bền vững; ứng dụng khoa học và công nghệ, chuyển đổi số, truy xuất nguồn gốc, quy trình sản xuất an toàn thực phẩm; phát triển nông nghiệp sinh thái, ứng dụng công nghệ cao, hữu cơ, giảm phát thải khí nhà kính, kinh tế tuần hoàn, thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Khuyến khích, hỗ trợ HTX NN tham gia phát triển vùng nguyên liệu, hình thành liên kết chuỗi giá trị nông sản; cấp mã số vùng trồng, vùng nuôi gắn với phát triển vùng nguyên liệu và truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

- Tạo điều kiện cho HTX NN tham gia các chương trình, đề án, dự án phát triển sơ chế, chế biến quy mô nhỏ và vừa.

đ) Chính sách hỗ trợ phát triển hạ tầng, máy móc thiết bị phục vụ sản xuất, kinh doanh nông nghiệp

- Hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất, chế biến và thương mại sản phẩm, mua sắm trang thiết bị, máy móc phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của HTX NN.

- Xây dựng và hoàn thiện hạ tầng logistics phục vụ nông nghiệp theo quy hoạch, trong đó nghiên cứu bố trí phù hợp các cơ sở tập kết nguyên liệu, sơ chế, chế biến, bảo quản nông sản và phụ phẩm nông nghiệp cho các HTX NN.

g) Chính sách xúc tiến thương mại

- Các địa phương chủ động phối hợp nắm bắt những khó khăn, vướng mắc trong tiêu thụ nông sản của các Hợp tác xã sản xuất nông nghiệp; để phối hợp với các đơn vị triển khai các phương án hỗ trợ tiêu thụ nông sản trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai các giải pháp nhằm kết nối tiêu thụ sản phẩm nông sản, trước mắt tập trung thị trường trong nước, nhất là cung ứng vào chợ, siêu thị, trường học, bệnh viện và các bếp ăn tập thể, bếp ăn công nghiệp,... trên địa bàn tỉnh.

- Kịp thời thông tin giá cả, dự báo thị trường nông sản và tình hình xuất khẩu nông sản; hỗ trợ HTX NN sản xuất đảm bảo tiêu chuẩn xuất khẩu chính ngạch sản phẩm nông sản.

- Đẩy mạnh triển khai các hoạt động kết nối thương mại điện tử, đổi mới phương thức kinh doanh nông sản, hỗ trợ hợp tác xã và doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử để phân phối, tiêu thụ sản phẩm nông sản.

4. Tạo dựng môi trường kinh doanh thuận lợi, bình đẳng cho phát triển bền vững HTX nông nghiệp

a) Lồng ghép nội dung hỗ trợ HTX NN vào các chương trình, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn; xây dựng mô hình HTX NN điển hình; bố trí nguồn lực hỗ trợ phát triển HTX NN.

b) Nghiên cứu xây dựng chỉ tiêu, chỉ số, hình thức đánh giá, xếp hạng “Môi trường kinh doanh cấp tỉnh đối với kinh tế tập thể, HTX trong lĩnh vực nông nghiệp”; thực hiện đánh giá và công bố kết quả.

c) Quan tâm, hỗ trợ xây dựng và phát triển các loại hình hợp tác khác trong lĩnh vực nông nghiệp như: Câu lạc bộ của người sản xuất, hội quán, tổ hợp tác, nhóm, đội cùng sở thích. Tạo điều kiện để người nông dân tìm hiểu, trao đổi thông tin, kinh nghiệm sản xuất, kinh doanh nông nghiệp, xây dựng lòng tin trong hợp tác, liên kết sản xuất, kinh doanh nông nghiệp.

d) Hỗ trợ học tập, trao đổi kinh nghiệm phát triển các HTX NN hoạt động hiệu quả; cho ban quản trị HTX, trong đó tập trung học tập các HTX NN trong và ngoài tỉnh hoạt động hiệu quả trong việc ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển kinh tế sinh, kinh tế tuần hoàn

5. Đẩy mạnh thu hút đầu tư, hỗ trợ phát triển HTX NN

a) Tạo điều kiện, hỗ trợ nguồn ngân sách nhà nước và thu hút các nguồn tài chính hợp pháp khác hỗ trợ phát triển HTX NN.

b) Khuyến khích doanh nghiệp và các thành phần kinh tế khác hợp tác, liên kết đầu tư, chia sẻ nguồn lực, kinh nghiệm hỗ trợ phát triển HTX NN thông qua các hình thức sau:

- Hướng dẫn cho doanh nghiệp tham gia liên kết được hưởng các chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

- Cung cấp các dịch vụ chuyển đổi số; cấp mã số vùng trồng, vùng nuôi theo quy định; công nhận giống, chất lượng nông sản; truy xuất nguồn gốc sản phẩm; xúc tiến thương mại; đào tạo, huấn luyện cho cán bộ quản lý, thành viên HTX NN; có chính sách hỗ trợ bảo hiểm nông nghiệp, bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội cho đội ngũ cán bộ quản lý, thành viên và người lao động làm việc trong HTX NN.

- Mời gọi hợp tác đầu tư, liên kết với các HTX NN trong phát triển vùng nguyên liệu, cung ứng vật tư đầu vào, khuyến nông; áp dụng quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn chất lượng, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc xuất xứ sản phẩm; xúc tiến thương mại, phát triển thị trường và liên kết tiêu thụ sản phẩm trong và ngoài nước.

- Căn cứ các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 ưu tiên cân đối bố trí nguồn vốn hỗ trợ cho phát triển HTX NN.

6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và hỗ trợ phát triển HTX nông nghiệp

a) củng cố tổ chức quản lý nhà nước HTX NN; bố trí công chức có năng lực, kinh nghiệm thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về HTX NN.

b) Nâng cao chất lượng dịch vụ công hỗ trợ phát triển HTX NN về: Cấp mã số vùng trồng, vùng nuôi, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, ứng dụng khoa học công nghệ, xúc tiến thương mại, xây dựng thương hiệu sản phẩm, bảo hiểm nông nghiệp, thích ứng biến đổi khí hậu và các dịch vụ công khác theo quy định của pháp luật.

c) Định kỳ hàng năm tổ chức các sự kiện quảng bá, giới thiệu, tôn vinh, khen thưởng HTX NN hoạt động hiệu quả và tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp hỗ trợ phát triển HTX NN.

7. Nâng cao vai trò cấp ủy Đảng, chính quyền, Liên minh Hợp tác xã tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội

a) Nâng cao vai trò cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và hỗ trợ phát triển HTX NN; không can thiệp vào hoạt động sản xuất, kinh doanh và tổ chức bộ máy, nhân sự của HTX NN.

b) Tăng cường phối hợp hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, tổ chức chính trị - xã hội và Liên minh Hợp tác xã tỉnh trong tuyên truyền, vận động hội viên, nông dân tham gia phát triển HTX NN.

c) Tổ chức truyền thông, nâng cao nhận thức cho cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, tổ chức đoàn thể và người dân về bản chất, vị trí, vai trò, tầm quan trọng, quan điểm, mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ, giải pháp phát triển HTX NN trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới; tăng cường tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng kinh nghiệm các mô hình HTX NN tiêu biểu, sáng tạo, hiệu quả, gắn kết sản xuất với tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị nông sản, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn, thích ứng với biến đổi khí hậu, do thanh niên, phụ nữ khởi nghiệp thành công; ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi số; làm chủ thể sản phẩm OCOP, chủ sở hữu thương hiệu và kết nối sản xuất với tiêu thụ tại thị trường trong và ngoài nước.

d) Huy động các tổ chức quốc tế tài trợ cho HTX NN và thành viên tham gia các chương trình, đề án, dự án sản xuất nông nghiệp an toàn, phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, giảm phát thải khí nhà kính, bảo vệ môi trường, chế biến phụ phẩm nông nghiệp, thích ứng với biến đổi khí hậu, xóa đói giảm nghèo.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hoặc đột xuất tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả thực hiện theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền; kịp thời đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh vượt thẩm quyền.

b) Phối hợp với các sở, ngành, địa phương tổ chức thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển HTX NN trên địa bàn tỉnh.

c) Tham mưu trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí hỗ trợ phát triển HTX NN; lồng ghép nội dung hỗ trợ HTX NN vào các chương trình, đề án của Bộ, ngành, địa phương.

d) Khuyến khích, nhân rộng các mô hình HTX NN phát triển bền vững, hoạt động hiệu quả; mô hình HTX NN tham gia phát triển liên kết chuỗi giá trị, vùng nguyên liệu.

đ) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn phổ biến các chính sách phát triển HTX NN trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- a) Chủ trì, phối hợp với sở, ngành, địa phương liên quan triển khai có hiệu quả các chính sách đối với HTX NN theo quy định của Luật HTX.
- b) Chủ trì, phối hợp với sở, ngành, địa phương liên quan cân đối, ưu tiên bố trí nguồn vốn đầu tư và các nguồn vốn hợp khác hỗ trợ phát triển HTX NN.
- c) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các cơ quan, địa phương ưu tiên xây dựng mô hình HTX NN kiểu mới.

3. Sở Tài chính

Thực hiện cân đối, bố trí nguồn vốn sự nghiệp để thực hiện kế hoạch trên theo phân cấp ngân sách Nhà nước hiện hành.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường

- a) Hướng dẫn các hợp tác xã hoàn thiện hồ sơ giao đất, cho thuê đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định.
- b) Hướng dẫn các hợp tác xã chấp hành các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường.
- c) Hướng dẫn, hỗ trợ tháo gỡ vướng mắc về công tác quản lý, sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với phần diện tích đất do HTX NN hiện đang quản lý, sử dụng để có cơ sở hoàn thiện công tác quản lý về đất đai của các hợp tác xã nông nghiệp.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

- a) Tổ chức quản lý, triển khai thực hiện các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, ứng dụng công nghệ đối với các hợp tác xã nông nghiệp.
- b) Triển khai cơ chế, chính sách về khoa học và công nghệ nhằm hỗ trợ các hợp tác xã nông nghiệp xây dựng các mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trong sản xuất, chuyển giao, đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, qua đó, nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp.
- c) Hướng dẫn, hỗ trợ các hợp tác xã nông nghiệp xác lập quyền sở hữu công nghiệp cho các sản phẩm của hợp tác xã nông nghiệp.

6. Liên minh Hợp tác xã tỉnh

- a) Phối hợp xây dựng và nhân rộng các mô hình HTX NN hoạt động hiệu quả, phù hợp với điều kiện của địa phương.
- b) Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ cán bộ quản lý, thành viên và người lao động trong HTX NN.
- c) Kiện toàn, nâng cao vai trò, hiệu quả hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển HTX trong hỗ trợ, phát triển HTX NN.
- d) Phối hợp trong triển khai ứng dụng chuyển giao khoa học công nghệ, chuyển đổi số, xúc tiến thương mại đối với HTX NN.

7. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Đồng Nai

a) Chỉ đạo ngân hàng nông nghiệp và các ngân hàng thương mại tạo điều kiện cho các HTX NN tiếp cận tín dụng; tăng cường tư vấn hỗ trợ HTX NN vay vốn; đề xuất Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có cơ chế ưu tiên tiếp cận vốn đối với HTX NN có phương án sản xuất, kinh doanh theo chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh;

b) Tiếp tục thực hiện các chính sách ưu đãi về vốn, tín dụng cho HTX NN hướng đến sản xuất nông nghiệp bền vững. Đồng thời, đơn giản hóa các thủ tục vay vốn để tăng cường khả năng tiếp cận của cơ sở đến nguồn vốn ưu đãi.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp

Phối hợp tuyên truyền, vận động để hội viên, đoàn viên và nhân dân nắm chắc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về kinh tế tập thể, tham gia HTX NN; định kỳ kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện chính sách, quy định của Nhà nước về hỗ trợ phát triển HTX NN.

9. Báo Đồng Nai, Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai

Tăng cường công tác tuyên truyền quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tập thể cho cán bộ, đảng viên và nhân dân nhằm nâng cao nhận thức và tạo sự thống nhất cả về nhận thức và hành động trong quá trình triển khai thực hiện. Nghiên cứu mở các chuyên trang, chuyên mục, chương trình chuyên đề để phổ biến kiến thức về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới.

10. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Xây dựng kế hoạch hỗ trợ phát triển HTX NN trên địa bàn phù hợp với từng giai đoạn cụ thể và điều kiện đặc thù của địa phương; ưu tiên bố trí ngân sách địa phương cho phát triển HTX NN.

b) Chủ động kêu gọi xúc tiến đầu tư, nhất là kêu gọi xúc tiến các doanh nghiệp liên kết với HTX để đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; lồng ghép các cơ chế, chính sách để thu hút doanh nghiệp liên kết với HTX.

c) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến nhân rộng kinh nghiệm các mô hình HTX NN tiêu biểu, sáng tạo, hiệu quả; gắn kết sản xuất với tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị nông sản, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn, thích ứng với biến đổi khí hậu do thanh niên, phụ nữ khởi nghiệp thành công; ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi số; làm chủ thể sản phẩm OCOP,...

d) Trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, chính quyền địa phương ưu tiên bố trí quỹ đất cho HTX NN thuê; ưu đãi hợp lý về giá và thời gian cho thuê đối với HTX NN chưa được hỗ trợ thuê đất theo quy định của pháp luật về Luật đất đai và pháp luật có liên quan.

11. Chế độ thông tin báo cáo

Các sở, ban ngành và địa phương căn cứ chức năng nhiệm vụ được phân công định kỳ hàng năm (trước ngày 05/12) hoặc đột xuất báo cáo về Sở Nông

ng nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Trên đây là Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 18/7/2023 của Chính phủ về phát triển HTX NN trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, báo cáo) để kịp thời xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Liên minh HTX tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo Đồng Nai, Đài PT-TH Đồng Nai;
- Chánh Văn phòng, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN.

(Khoa/KhtrienkhaiNQ106/18.12-962)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Phi